

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH PHÚ**

Tỉnh Bến Tre

Số: **01/2024/QĐST-VDS**

Ngày 28-02-2024

V/v: “*Tuyên bố một người*

*mất năng lực hành vi dân sự*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**QUYẾT ĐỊNH**

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PTỈNH BẾN TRE**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Hồ Thị Triết.

***Thư ký phiên họp:*** Ông Nguyễn Hữu Lộc.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ptham gia phiên họp:*** Ông Nguyễn Hoàng Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 374/2023/TLST-VDS ngày 09 tháng 10 năm 2023 về yêu cầu “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số: 59/2024/QĐ-MPH ngày 09 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên họp số 22/2024/QĐST-VDS ngày 29 tháng 01 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Võ Văn V, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Số 87/1, ấp THA, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre. (có mặt).

- *Người có quyền lợi liên quan:*

1. Bà Lê Thị Anh, sinh năm 1935. Nơi cư trú: số nhà 46/2, ấp Th H A, thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

2. Bà Võ Thị Kim P, sinh năm 1954. Nơi cư trú: số nhà 101/2, ấp AB, xã M A, huyện P, tỉnh Bến Tre. (có mặt)

3. Ông Võ Bình Y, sinh năm 1955. Nơi cư trú: ấp M L, thị trấn P M, huyện P T, tỉnh An G. (có đơn xin vắng mặt)

4. Ông Võ Thành N, sinh năm 1956. Nơi cư trú: ấp Quý T, xã H L, huyện P, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

5. Bà Võ Thị L, sinh năm 1960. Nơi cư trú: số nhà 204/3, ấp An HT, xã A H, huyện CT, tỉnh Bến Tre.(có mặt)

6. Bà Võ Thị Đ, sinh năm 1963. Nơi cư trú: thôn 12, xã ĐX, huyện ĐR’l, tỉnh Đ N. (có đơn xin vắng mặt)

7. Bà Võ Thị T, sinh năm 1965. Nơi cư trú: số nhà 191/3, ấp 3, xã An H, huyện CT, tỉnh Bến Tre. (có mặt)

8. Ông Võ Văn D, sinh năm 1968. Nơi cư trú: số nhà 116/2, ấp THA, thị trấn T P, huyện P, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

9. Ông Võ Văn C, sinh năm 1970. Nơi cư trú: số nhà 77/2, ấp T H A, thị trấn T P, huyện P, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

10. Bà Võ Thị D, sinh năm 1974. Nơi cư trú: số nhà 362, ấp Long Hội, xã G L, huyện C T, tỉnh Bến Tre. (có đơn xin vắng mặt)

11. Ông Võ Hoàng M, sinh năm 1977. Nơi cư trú: số nhà 46/2, ấp TH A, thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre. (có mặt)

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

***Theo đơn yêu cầu ngày 08/9/2023 và tại phiên họp ông Võ Văn V trình bày:***

Bà Lê Thị A và ông Võ Văn C sống chung với nhau từ năm 1952, có 11 người con chung gồm: ông Võ Văn V, ông Võ Hoàng M, bà Võ Thị D, bà Võ Thị T, bà Võ Thị L, bà Võ Thị Kim P, bà Võ Thị Đ, ông Võ Bình Y, ông Võ Văn D, ông Võ Văn C, ông Võ Thành N. Trong thời kỳ hôn nhân bà A và ông C có đứng tên quyền sử dụng đất một số thửa đất tọa lạc thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Ông Chè mất ngày 15/5/2016 nên phát sinh thừa kế nhưng bà Lê Thị A đã lớn tuổi, bệnh làm mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi gây khó khăn cho việc làm hồ sơ thừa kế quyền sử dụng đất.

Tại phiên họp ông Võ Văn V yêu cầu Toà án xem xét giải quyết: Tuyên bố bà Lê Thị A, sinh năm 1935. Nơi cư trú: số nhà 46/2, ấp Th òa A, thị trấn TP, huyện P, tỉnh Bến Tre mất năng lực hành vi dân sự. Ông không yêu cầu Toà án cử người giám hộ cho bà A.

***Tại đơn xin vắng mặt đề ngày 29/01/2024 ông Võ Bình Y, bà Võ Thị Đ, bà Võ Thị D cùng có ý kiến trình bày như sau:***

Các ông/bà đồng ý với yêu cầu của ông Võ Văn V yêu cầu Toà án tuyên bố bà Lê Thị A mất năng lực hành vi dân sự dựa trên Kết luận giám định pháp y tâm thần số 964/KL-VPYTW ngày 14/12/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hoà.

Do điều kiện ở xa không thể tham gia tố tụng tại Toà án được nên yêu cầu được vắng mặt.

***Tại biên bản làm việc đề ngày 29/01/2024 ông Võ Văn C có ý kiến trình bày như sau:***

Ông đồng ý với yêu cầu của ông Võ Văn V yêu cầu Toà án tuyên bố bà Lê Thị Anh mất năng lực hành vi dân sự dựa trên Kết luận giám định pháp y tâm thần số 964/KL-VPYTW ngày 14/12/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hoà.

***Tại biên bản làm việc đề ngày 29/01/2024 và tại phiên họp bà Võ Thị L có ý kiến trình bày như sau:***

Bà đồng ý với yêu cầu của ông Võ Văn V yêu cầu Toà án tuyên bố bà Lê Thị A mất năng lực hành vi dân sự dựa trên Kết luận giám định pháp y tâm thần số 964/KL-VPYTW ngày 14/12/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hoà.

***Tại phiên họp ông Võ Hoàng M, bà Võ Thị Kim P, bà Võ Thị T cùng có ý kiến trình bày như sau:***

Các ông/bà đồng ý với yêu cầu của ông Võ Văn V yêu cầu Toà án tuyên bố bà Lê Thị A mất năng lực hành vi dân sự dựa trên Kết luận giám định pháp y tâm

thần số 964/KL-VPYTW ngày 14/12/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hoà (do bà Anh đã lớn tuổi, không còn minh mẫn, bị lẫn).

**Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P phát biểu ý kiến:**

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký: Thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết: Chấp nhận yêu cầu của ông Võ Văn V. Tuyên bố bà Lê Thị A mất năng lực hành vi dân sự dựa trên Kết luận giám định pháp y tâm thần số 964/KL-VPYTW ngày 14/12/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hoà.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Toà án: Ông Võ Văn V có đơn yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị A mất năng lực hành vi dân sự. Bà Lê Thị A, sinh năm 1935 có nơi cư trú: số 46/2, ấp T H A, thị trấn T P, huyện T P, tỉnh Bến Tre nên căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự thì việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của ông Võ Văn V tuyên bố bà Lê Thị A mất năng lực hành vi dân sự với lý do bà Anh đã lớn tuổi, bệnh làm mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi gây khó khăn cho việc làm hồ sơ thừa kế quyền sử dụng đất của ông Võ Văn C chết năm 2016 để lại.

Ngày 27/10/2023 Toà án đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 2116/2023/QĐ-TCGD để trưng cầu Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hoà thực hiện giám định pháp y tâm thần cho bà Lê Thị A có mất năng lực hành vi dân sự không.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 964/KL-VPYTW ngày 14/12/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hoà đã kết luận:

“- Về y học:

+ *Hiện nay: Đương sự bị bệnh Mất trí trong bệnh Alzheimer khởi phát muộn (F00.1 – ICD.10)*

- *Về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi:*

+ *Hiện nay đương sự mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi.”*

Do đó việc ông Võ Văn V yêu cầu Toà án tuyên bố bà Lê Thị A mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[3] Về chỉ định người giám hộ: Ông V không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông V phải nộp 300.000 đồng.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 371, 372, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” của ông Võ Văn Việt.

Tuyên bố bà Lê Thị , sinh năm 1935. Nơi cư trú: số nhà 46/2, ấp THA, thị trấn T P, huyện P, tỉnh Bến Tre mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về chỉ định người giám hộ: Ông V không yêu cầu nên không xem xét.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông V phải nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000160 ngày 04/10/2023. Như vậy lệ phí việc dân sự ông V đã nộp xong.

4. Về quyền kháng cáo: các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Riêng các đương sự vắng mặt thì được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo niêm yết theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

5. Viện Kiểm sát nhân dân huyện P có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện h P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký và đóng dấu)

**Hồ Thị Triết**